

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC A – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 7 - 2025
V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tăng Hoàng Đa

2. Ông Lê Hoàng Long

- T ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh Trang, T ký Tòa án nhân dân khu vực A – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lư - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực A – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện TL về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 322/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mộng Tr, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số nhà ABC/DEF đường BHN, phường LT, quận BT, thành phố Cần Thơ (nay là phường LT, thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Ông Lê Hoàng P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp TN, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ (nay là xã TX, thành phố Cần Thơ).

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng Tr trình bày :

Bà và ông Lê Hoàng P chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2022. Vợ chồng bà có 02 người con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14/8/2020 và Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/01/2022. Thời gian đầu ông, bà chung sống hạnh phúc, nhưng càng về sau càng bất đồng quan điểm, thường xuyên có suy nghĩ trái ngược nhau. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không đem lại kết quả, thậm chí ngày càng rạn nứt. Nay bà cảm thấy hôn nhân không đạt được mục đích mong muốn, bản thân đã không còn tình cảm và không còn sự tôn trọng dành cho ông P, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông P.

Về con chung: Hiện nay các cháu Quỳnh A và Anh T sống cùng bà. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tr xác định không có và không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn đã được thực hiện các thủ tục tố tụng đạt theo quy định pháp luật nhưng không có ý kiến phản hồi.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mộng Tr đối với ông Lê Hoàng P; Về con chung, giao các cháu Quỳnh A và Anh T cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng; Không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con do bà Tr không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung, không

có nên không yêu cầu giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Mộng Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoàng P có địa chỉ Thường trú tại ấp TN, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ (nay là xã TX, thành phố Cần Thơ). Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ Luật số 85/2025/QH15, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ).

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mộng Tr và ông Lê Hoàng P chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa bà Tr và ông P là tự nguyện và hợp pháp. Bà Tr xác định vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn trong quá trình chung sống và không còn chung sống cùng nhau. Căn cứ biên bản xác minh tại địa phương, ông Lê Hoàng P hiện nay đang sống cùng mẹ ruột tại ấp TN, xã TX, thành phố Cần Thơ. Mặc dù đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông qua mẹ ruột ông P, nhưng ông P không đến tham gia hòa giải, xét xử và cũng không có ý kiến phản hồi. Điều đó, chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa bà Tr và ông P lâm vào tình trạng trầm trọng không thể hàn gắn. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr đối với ông P.

[3] Về con chung: Căn cứ lời trình bày của bà Tr cũng như tài liệu, chứng cứ do do Tòa án xác minh, thể hiện ông P và bà Tr có 02 người con chung như bà Tr trình bày và hiện nay đang sống cùng bà Tr. Bà Tr có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con và ông P cũng không tranh chấp về nuôi con. Hội đồng xét xử thấy cần đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý cũng như sự phát triển bình thường về thể chất lẫn tinh thần cho các cháu nên tiếp tục giao bà Tr trực tiếp nuôi

dưỡng cháu Quỳnh A và Anh T. Ông P được quyền thăm nom, chăm sóc con theo quy định pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Tr và cả ông P đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tr xác định không có tài sản chung và nợ chung. Hội đồng xét xử không xem xét. Khi nào có tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2005/QH15; Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mộng Tr đối với ông Lê Hoàng P.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14/8/2020 và Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/01/2022 cho bà Nguyễn Thị Mộng Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Hoàng P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mộng Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Tr đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai

thu tiền số 0004918 ngày 28/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TL (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực A – Cần Thơ) được chuyển thu án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTPCT;
- VKSND khu vực A – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực A – Cần Thơ;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm